

Số: 10.../QĐ-BVĐHYD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp hóa chất xét nghiệm và vật tư phục vụ công tác phòng chống dịch COVID-19

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định 3639/2000/QĐ-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM;

Căn cứ Quyết định số 727/QĐ-BYT ngày 15 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 2218/QĐ-BVĐHYD ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Giám đốc Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp hóa chất xét nghiệm và vật tư phục vụ công tác phòng chống dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 2363/QĐ-BVĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Giám đốc Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp hóa chất xét nghiệm và vật tư phục vụ công tác phòng chống dịch COVID-19;

Theo đề nghị của Tổ chuyên gia tại Tờ trình số 05/TTr-TCG ngày 14 tháng 12 năm 2021 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp hóa chất xét nghiệm và vật tư phục vụ công tác phòng chống dịch COVID-19 và Báo cáo thẩm định số 03/BCTĐ-TTĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tổ thẩm định về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp hóa chất xét nghiệm và vật tư phục vụ công tác phòng chống dịch COVID-19.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp hóa chất xét nghiệm và vật tư phục vụ công tác phòng chống dịch COVID-19 với các nội dung sau:

- Danh sách nhà thầu trúng thầu:

STT	Tên nhà thầu	Số sản phẩm	Giá trị trúng thầu (VND)
1	Công ty TNHH Phát triển Mỹ Văn	9	41.559.366.210
2	Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông	2	7.215.704.000
3	Công ty TNHH Dược phẩm Quang Dương	5	2.875.215.000
4	Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật VIETLAB	4	1.132.500.000
5	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu y tế TPHCM	1	293.120.000
6	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kỹ thuật - Technimex	1	1.497.600.000
7	Tổng Công ty Cổ phần Y tế DANAMECO	1	5.278.800.000
Tổng	07 nhà thầu	23	59.852.305.210

(Bằng chữ: Năm mươi chín tỷ, tám trăm năm mươi hai triệu, ba trăm lẻ năm ngàn, hai trăm mười đồng);

Giá trên đã bao gồm thuế, phí và các chi phí có liên quan.

- Danh mục sản phẩm trúng thầu theo phụ lục đính kèm;
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 08 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 2. Khoa Dược chịu trách nhiệm hoàn thiện hợp đồng đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng Khoa Dược chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, KD (B03-059-nhnga) (10).



PHỤ LỤC. DANH MỤC HÀNG HÓA TRÚNG THẦU
(Kèm theo Quyết định số 10.../QĐ-BVĐHYD ngày 06 tháng 01 năm 2022)

STT	Sit theo HSMT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Tên thương mại	Mã hàng/ chủng loại	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Giấy phép nhập khẩu	Phân nhóm	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (VND)	Thành tiền (VND)	Ghi chú	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	
1. Công ty TNHH Phát triển Mỹ Văn											Tổng cộng: 09 danh mục		Trị giá:		41.559.366.210		
1	1	8	Hóa chất xét nghiệm SARS-CoV-2 trên hệ PCR tự động	Bộ thuốc thử khuếch đại để định tính phát hiện nucleic acid của SARS- CoV-2 sử dụng trên máy RT-PCR tự động Thành phần: Gồm 2 loại khay đa giếng: - Khay 1 gồm 48 giếng thuốc thử khuếch đại chứa oligonucleotide tổng hợp, DNA Polymerase, Enzyme phiên mã ngược, dNTPs, mẫu huỳnh quang nền và Mẫu chứng nội bộ Armored RNA® trong huyết tương người âm tính. - Khay 2 gồm 48 giếng thuốc thử hoạt hóa chứa Magic clorua và Tetramethyl ammonium clorua. - Chất bảo quản: ProClin® 950 0,15% Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485	Alinity m SARS-CoV-2 AMP Kit	09N78-090	Abbott Molecular Inc.	Mỹ	Abbott Molecular Inc./Mỹ	GPNK Số: 17561NK/ BYT-TB-CT	Nhóm 6	192 test/hộp	Test	95.040	273.349	25.979.088.960	
2	2	9	Chất kiểm chuẩn xét nghiệm SARS-CoV-2 trên hệ PCR tự động	Bộ mẫu chứng dùng để xác định tính hợp lệ của xét nghiệm phát hiện SARS-CoV-2 Thành phần: - Mẫu chứng âm tính chứa 1,0% amoni sulfat và chất tẩy rửa 7,9% trong dung dịch đệm. - Mẫu chứng dương tính chứa vi rút không lây nhiễm Sindbis tái tổ hợp gồm RNA SARS-CoV-2 ở dạng không lây nhiễm, 1,0% amoni sulfat, và 7,9% chất tẩy rửa trong dung dịch đệm Hộp gồm 2 mức nồng độ, mỗi mức 12 lọ. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Alinity m SARS-CoV-2 CTRL Kit	09N78-080	Abbott Molecular Inc.	Mỹ	Abbott Molecular Inc./Mỹ	GPNK Số: 17561NK/ BYT-TB-CT	Nhóm 6	24 ống/hộp	Hộp	29	17.272.500	500.902.500	
3	3	10	Bộ hóa chất chuẩn bị mẫu xét nghiệm PCR (HBV, HCV, SARS-CoV-2) trên hệ PCR tự động	Bộ thuốc thử chiết tách mẫu được dùng trên hệ thống tự động nhằm tách các axit nucleic từ mẫu sinh học để phân tích trong các xét nghiệm phản ứng chuỗi trùng hợp (PCR). Thành phần: Chứa các vi hạt từ tính và đệm tách rửa dạng lỏng, có thành phần đệm Kali Photphat, tween 20, vi hạt từ, chất bảo quản ProClin 950 0,15% Hộp chứa 4 lọ R1 và 4 lọ R2. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485.	Alinity m Sample Prep Kit 2	09N12-001	Abbott Molecular Inc.	Mỹ	Abbott Molecular Inc./Mỹ	CBA Số 190001478/ PCBA-HN	Nhóm 6	184 ml/hộp	Hộp	95	24.999.975	2.374.997.625	
4	4	11	Dung dịch ly giải mẫu xét nghiệm PCR trên hệ PCR tự động	Dùng để chuẩn bị mẫu nhằm phân tích trong các xét nghiệm phản ứng chuỗi trùng hợp (PCR). Thành phần: Nước với Đệm Tris, GITC và Tween 20 Dung tích chai tối thiểu 975 ml. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Alinity m Lysis Solution	09N20-001	Thermo Fisher Scientific	Mỹ	Abbott Molecular Inc./Mỹ	CBA Số 190001465/ PCBA-HN	Nhóm 6	975 ml/chai	Chai	215	11.519.970	2.476.793.550	
5	5	12	Dung dịch pha loãng mẫu xét nghiệm PCR trên hệ PCR tự động	Dùng để chuẩn bị mẫu nhằm phân tích trong các xét nghiệm phản ứng chuỗi trùng hợp (PCR). Thành phần: Nước + Proclin 950 0,15% Dung tích tối thiểu 3.900 ml Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Alinity m Diluent Solution	09N20-003	Thermo Fisher Scientific	Mỹ	Abbott Molecular Inc./Mỹ	CBA Số 190001476/ PCBA-HN	Nhóm 6	3900 ml/thùng	Thùng	71	10.799.985	766.798.935	
6	6	13	Dung dịch Vapor barrier dùng chuẩn bị mẫu xét nghiệm PCR trên hệ PCR tự động	Dùng để chuẩn bị mẫu nhằm phân tích trong các xét nghiệm phản ứng chuỗi trùng hợp (PCR) Thành phần: Dầu khoáng Dung tích chai tối thiểu 975 ml Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Alinity m Vapor Barrier Solution	09N20-004	Thermo Fisher Scientific	Mỹ	Abbott Molecular Inc./Mỹ	CBA Số 190001475/ PCBA-HN	Nhóm 6	975 ml/chai	Chai	11	10.584.000	116.424.000	



12

STT	Sit theo HSMT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Tên thương mại	Mã hàng/ chủng loại	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Giấy phép nhập khẩu	Phân nhóm	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (VND)	Thành tiền (VND)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
7	7	14	Đầu côn 50µL kèm khay sử dụng trong xét nghiệm PCR trên hệ PCR tự động - Chất liệu Polypropylene - Dung tích tối đa 50 µL - Chiều dài đầu tip 50,4 mm, kích thước lỗ 0,4 mm - Mức độ tinh khiết: không chứa Dnase, RNase, Progen (nội độc tố), DNA người và chất ức chế. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Alinity m Pipette Tips 50 µl	09N26-001	Hamilton Company	Mỹ	Abbott Molecular Inc./Mỹ	CBA Số 21000941/ PCBA-HN	Nhóm 6	5760 tip/thùng	Cái	190.080	4.542	863.343.360	
8	8	15	Đầu côn 1000µL kèm khay sử dụng trong xét nghiệm PCR trên hệ PCR tự động - Chất liệu Polypropylene - Dung tích tối đa 1000 µL - Chiều dài đầu tip 95,1 mm, kích thước lỗ 0,71 mm - Mức độ tinh khiết: không chứa Dnase, RNase, Progen (nội độc tố), DNA người và chất ức chế. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Alinity m Pipette Tips 1000 µl	09N26-002	Hamilton Company	Mỹ	Abbott Molecular Inc./Mỹ	CBA Số 21000941/ PCBA-HN	Nhóm 6	3840 tip/thùng	Cái	192.000	5.350	1.027.200.000	
9	9	16	Vật tư IRU chuyên dùng cho máy xét nghiệm PCR tự động Chất liệu bằng nhựa sử dụng một lần có chứa các thành phần cần thiết để dùng trong quá trình chiết xuất mẫu và quy trình PCR bao gồm: - IRU plungers - Giếng phản ứng (RV) - Nắp đậy giếng phản ứng (RV caps) Mỗi IRU có 04 dây xử lý (có khả năng chạy 1 - 4 mẫu cùng lúc), mỗi dây xử lý 01 mẫu Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Alinity m Integrated Reaction Units	09N26-010	MGS Germantown, A division of MGS Group NA Inc.	Mỹ	Abbott Molecular Inc./Mỹ	CBA Số 21000941/ PCBA-HN	Nhóm 6	80 cái/hộp	Cái	28.560	260.988	7.453.817.280	
2. Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông										Tổng cộng: 02 danh mục		Trị giá:		7.215.704.000		
10	1	6	Trang thiết bị y tế chẩn đoán in vitro xét nghiệm vi rút Corona dùng cho máy PCR Kit Phát hiện và xác định 4 gen đích của SARS-CoV-2 bao gồm gen N / gen S / gen RdRP / gen E. Giới hạn phát hiện: 50 copies/phản ứng. Không có phản ứng chéo với 54 tác nhân hồ hấp khác bao gồm: SARS, MERS và các virus liên quan đến SARS Thành phần: - SARS2 MOM: 500 µl - EM8: 500 µl - SARS2 PC: 50 µl - RP-V IC 2: 1000 µl - RNase-free Water: 1000 µl 1 hộp thực hiện được tối thiểu 100 test. Tiêu chuẩn ISO 13485. Vật tư cung cấp kèm hóa chất: Ống PCR 0,2 mL (bằng nhựa), 100 ống sử dụng cho 1 hộp hóa chất	Allplex SARS-CoV-2 Assay (đã bao gồm vật tư chạy máy)	RV10248X	Seegene Inc.	Hàn Quốc	Seegene Inc./ Hàn Quốc	16984NK/ BYT-TB-CT	Nhóm 6	100 test/hộp	Hộp	275	25.000.000	6.875.000.000	
11	2	7	Kit tách chiết acid nucleic virus hoặc DNA vi khuẩn Bộ kit tách chiết sử dụng cho máy tách chiết tự động hoàn toàn, sử dụng công nghệ hạt từ để tách chiết và tinh sạch tự động nucleic acids từ mẫu sinh phẩm Thành phần: + Reagent Cartridge: 2 + Enzyme Rack: 2 + Piercing Lid: 2 + Buffer AVE (20 ml): 2 + Buffer AVE (2 ml): 2 + Carrier RNA: 2 x 1350 µg + Vật tư tiêu hao đi kèm 1 hộp thực hiện được tối thiểu 192 test. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485	QIASymphony DSP Virus/Pathogen Mini Kit (đã bao gồm vật tư chạy máy)	937036	Qiagen GmbH	Đức	Qiagen GmbH/ Đức	190001770/ PCBA-HN	Nhóm 6	192 test/hộp	Hộp	13	26.208.000	340.704.000	
3. Công ty TNHH Dược phẩm Quang Dương										Tổng cộng: 05 danh mục		Trị giá:		2.875.215.000		

STT	Stt theo HSMT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Tên thương mại	Mã hàng/ chủng loại	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Giấy phép nhập khẩu	Phân nhóm	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (VND)	Thành tiền (VND)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
12	1	1	Đĩa xử lý mẫu sử dụng cho máy PCR tự động Chất liệu: nhựa Số giếng: 96 giếng; Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485. Các vật tư số (1), (2), (3), (4) của nhà thầu dự thầu phải sử dụng được trên cùng 1 hệ thống, nhà thầu cung cấp tài liệu để chứng minh tiêu chí này.	06241603001 MP96 Processing Cartridge	06241603001	Shenzhen Boomingshing Medical Device Co., Ltd, Trung Quốc	Trung Quốc	Roche Diagnostics GmbH, Đức	200002090/ PCBA-HCM	Nhóm 6	Hộp/ 36 cái	Cái	972	113.750	110.565.000	
13	2	2	Đầu côn lọc (1000 µl) sử dụng trên máy xét nghiệm tự động Chất liệu: nhựa. Hộp gồm 3840 tips Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485. Các vật tư số (1), (2), (3), (4) của nhà thầu dự thầu phải sử dụng được trên cùng 1 hệ thống, nhà thầu cung cấp tài liệu để chứng minh tiêu chí này.	06241620001 MP Filter Tips 1000µl	06241620001	Hamilton Bonaduz AG, Switzerland / Nolato Treff AG, Thụy Sĩ / Nypro Healthcare GmbH, Đức	Thụy Sĩ, Đức	Roche Diagnostics GmbH, Đức	180001539/ PCBA-HCM	Nhóm 6	Hộp/ 3840 tips	Hộp	20	25.305.000	506.100.000	
14	3	3	Dung dịch rửa hệ thống dùng cho máy, dùng để làm sạch kim và được sử dụng như một bộ đệm rửa cho phản ứng DNA và acid nucleic của virus. Thành phần: 20% ethanol, <20mM Natri acetate. Các vật tư số (1), (2), (3), (4) của nhà thầu dự thầu phải sử dụng được trên cùng 1 hệ thống, nhà thầu cung cấp tài liệu để chứng minh tiêu chí này. Dung tích chai tối thiểu 5.500 ml. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485.	06640729001 MP96 System Fluid External	06640729001	Roche Diagnostics GmbH, Đức	Đức	Roche Diagnostics GmbH, Đức	180001539/ PCBA-HCM	Nhóm 6	Hộp/ 1 thùng	Hộp	64	5.250.000	336.000.000	
15	4	4	Đĩa đựng mẫu sau tách chiết sử dụng cho máy PCR tự động Output Plate IVD, đĩa vô trùng đựng mẫu sau tách chiết. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485. Các vật tư số (1), (2), (3), (4) của nhà thầu dự thầu phải sử dụng được trên cùng 1 hệ thống, nhà thầu cung cấp tài liệu để chứng minh tiêu chí này.	06241611001 MP96 Output Plate IVD	06241611001	Shenzhen Boomingshing Medical Device Co., Ltd, Trung Quốc	Trung Quốc	Roche Diagnostics GmbH, Đức	200002089/ PCBA-HCM	Nhóm 6	Hộp/ 60 cái	Cái	360	78.750	28.350.000	
16	5	5	Hóa chất tách chiết DNA & Viral nucleic acid Dùng tách chiết và tinh sạch acid nucleic (DNA/RNA). Đặc tính: Có thể tách chiết mẫu toàn phần, huyết tương, huyết thanh, nấm, vi khuẩn. Nguyên tắc tách chiết dựa trên nguyên tắc của hạt bi từ tính. Thành phần bao gồm: - Dung dịch khử; - Dung dịch rửa; - Proteinase K; - Dung dịch ly giải và hạt bi từ tính. Đóng gói: 1 hộp thực hiện được tối thiểu 576 test. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485.	06543588001 MP96 DNA & Viral NA SV IVD	06543588001	Roche Diagnostics GmbH, Đức	Đức	Roche Diagnostics GmbH, Đức	170002289/ PCBA-HCM	Nhóm 6	Hộp/576 test	Hộp	44	43.050.000	1.894.200.000	
4. Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật VIETLAB											Tổng cộng:	04 danh mục	Trị giá:		1.132.500.000	
17	1	19	Đầu tip 1000µL tiết trùng Đầu Tip 1000 µl dùng để hút mẫu bệnh phẩm Chất liệu nhựa. Giảm bám dính. Chiều dài ≥ 102 mm, đảm bảo mẫu được hút chính xác và tránh sai số. Hút được thể tích tối đa 1250 µl Có lọc dạng hộp, tiết trùng Không chứa Dnase & Rnase, không chứa pyrogenic. Tiêu chuẩn chất lượng ISO	1250ul Filter universal tips in boxes, sterility	HT1000-R-NS-K	KBM	Trung Quốc	KBM - Trung Quốc		Không phân nhóm	Hộp/96 cái	Cái	170.000	1.250	212.500.000	
18	2	20	Đầu tip 10µl tiết trùng Đầu Tip 10 µl dùng để hút mẫu bệnh phẩm Chất liệu nhựa. Giảm bám dính. Chiều dài ≥ 46 mm, đảm bảo mẫu được hút chính xác và tránh sai số. Hút được thể tích tối đa 20 µl Có lọc dạng hộp, tiết trùng Không chứa Dnase & Rnase, không chứa pyrogenic. Tiêu chuẩn chất lượng ISO	10ul Long Filter universal tips in boxes, sterility	HT0010-R-NS-K	KBM	Trung Quốc	KBM - Trung Quốc		Không phân nhóm	Hộp/96 cái	Cái	25.000	1.200	30.000.000	



STT	Sr theo HSMT	Tên hãng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Tên thương mại	Mã hàng/ chứng loại	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Giấy phép nhập khẩu	Phân nhóm	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (VND)	Thành tiền (VND)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
19	3	21	Đầu tip 200µL, có màng lọc; không nhiễm DNase, RNase, pyrogen; có khả năng giảm bám dính; đóng gói tiệt trùng. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	200ul Filter universal tips in boxes, sterility	HT0200-R-NS-K	KBM	Trung Quốc	KBM - Trung Quốc		Không phân nhóm	Hộp/96 cái	Cái	25.000	1.200	30.000.000	
20	4	23	Ống chứa môi trường vận chuyển chò virus (VTM) Ống lấy mẫu virus đông một lần (bất hoạt), làm bằng nhựa PP Falcon dung tích 50 ml - Thành phần chính chứa 5 ml dung dịch vô trùng gồm: Muối Guanidine, kháng sinh gentamicin, đệm sinh học HEPES, axit amin, muối kali clorua, và các thành phần khác. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Disposable viral transport tube	BN-87-5.0	Shandong Chengwu	Trung Quốc	Jiangsu Benoy-Trung Quốc	210000246/PCBA-HN	Nhóm 6	Hộp/15 ống	Ống	20.000	43.000	860.000.000	
5 Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu y tế TPHCM											Tổng cộng: 01 danh mục	Trị giá:		293.120.000		
21	1	22	Tấm bông lấy mẫu ty hầu Tấm bông lấy mẫu bệnh phẩm và thử nghiệm ABS Chiều dài tấm bông: 150 ± 2 mm Đầu thu mẫu dài 20 ± 2 mm, đường kính 3 ± 0,2 mm Khoảng cách từ đầu que đến khắc bé 80 ± 2 mm Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Que lấy mẫu bệnh phẩm: Specimen Collection Swab (Nasopharyngeal Swabs)	Specimen Collection Swab/S1	Shandong Chengwu Medical Products Factory	Trung Quốc	Shandong Chengwu Medical Products Factory/ Trung Quốc	210000755/PCBA-HCM	Nhóm 6	Bịch/ 100 que	Cái	256.000	1.145	293.120.000	
6. Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kỹ thuật - Technimex											Tổng cộng: 01 danh mục	Trị giá:		1.497.600.000		
22	1	18	Ống chứa môi trường vận chuyển virus có 02 tấm bông lấy mẫu ty hầu, hầu họng Dùng để thu thập, vận chuyển và bảo quản mẫu bệnh phẩm nhiễm mục tiêu, hầu họng ... để kiểm tra virus, Chlamydia, Mycoplasma và Ureaplasma trong thực hiện xét nghiệm PCR. - Thành phần: (1) Ống môi trường bảo quản (3 ml): đệm Hank, Gelatin, HEPES, Amphoteracin B, BSA, Sucrose, Sodium, Bicarbonate, Colistin, L-Cysteine, Đỏ phenol, L- Glutamic Acid, Vancomycin. (2) Dụng cụ lấy mẫu: 1 tấm bông lấy mẫu hầu họng/ty hầu, 1 tấm bông lấy mẫu hầu họng. - Dạng: kit (1 ống nghiệm, 2 tấm bông). - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485.	Bộ ống môi trường vận chuyển VTM + 01 que tăm ty hầu + 01 que tăm hầu họng	HRK-8050	Shenzhen Huaree Technology	Trung Quốc	Shenzhen Huaree Technology / TQ	210001374/PCBA-HN	Nhóm 6	/ hộp, 1000 bộ/	Kit	83.200	18.000	1.497.600.000	
7. Tổng Công ty Cổ phần Y tế DANAMECO											Tổng cộng: 01 danh mục	Trị giá:		5.278.800.000		
23	1	17	Khay thử xét nghiệm kháng nguyên vi rút SARS-CoV-2 trong mẫu ty hầu Xét nghiệm miễn dịch sắc ký nhanh để phát hiện định tính kháng nguyên SARS-CoV-2 trong mẫu dịch ty hầu ở người. - Giới hạn phát hiện: 5,62x 10 ² PFU/ mL. - Độ nhạy ≥ 90%. - Độ đặc hiệu ≥ 99%. Nội dung cung cấp cho 20 mẫu thử gồm có: - Khay thử: 20 cái - Ống chiết mẫu nhỏ giọt: 20 ống - Nắp bộ lọc: 20 cái - Giá nhựa đỡ ống chiết mẫu: 2 cái - Que lấy mẫu tiệt trùng: 20 cái - Hướng dẫn sử dụng: 1 bộ Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485	Khay thử xét nghiệm kháng nguyên vi rút SARS-CoV-2	Chung loại: SARS-CoV-2 Antigen Rapid Test Kit (Immunochromatography) Mã sản phẩm: LX-401301	Labnovation Technologies, Inc.	Trung Quốc	Labnovation Technologies, Inc./ Trung Quốc	8046/ BYT-TB-CT	Nhóm 6	20 test/hộp	Test	127.200	41.500	5.278.800.000	
TỔNG CỘNG: 23 DANH MỤC														TRỊ GIÁ: 59.852.305.210		